

**QUYẾT ĐỊNH**

**Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CHÂU ĐỐC**

**Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:**

- 1. Thẩm phán:* Ông Trần Văn Đức.
- 2. Thư ký phiên họp:* Ông Võ Đại Nam.

Ngày 30 tháng 11 năm 2020, tại Cơ sở điều trị cai nghiện ma túy tỉnh An Giang tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 85/QĐ-TA ngày 25 tháng 11 năm 2020 đối với:

Phan Văn L, sinh năm 1965; Giới tính: Nam;

Nơi đăng ký thường trú: Tổ 16, khóm 4, phường P, thành phố K, tỉnh An Giang; chỗ ở hiện nay: không có nơi cư trú ổn định;

Nghề nghiệp: Không;

Dân tộc: Kinh;

Tôn giáo: Phật;

Trình độ văn hóa: 5/12;

Tiền án: Không;

Tiền sự:

- Ngày 20/3/2018, L bị đưa đi vào cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc theo Quyết định số 58/QĐ-TA ngày 03/5/2018 của Tòa án nhân dân thành phố K, thời gian cai nghiện 15 tháng, đến ngày 14/5/2019 chấp hành xong.

- Ngày 07/02/2020, L bị Công an phường P, thành phố K xử phạt vi phạm hành chính số tiền là 750.000 đồng về hành vi “sử dụng trái phép chất ma túy”.

Con ông Phan Văn H (chết) và bà Nguyễn Thị H.

Có mặt tại phiên họp.

**Có sự tham gia của:**

*1. Đại diện cơ quan đề nghị:* Ông Trần Thanh Nhã – Cán bộ Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố K; đại diện ủy quyền theo Văn bản ủy quyền số 78/UQ-PLĐTBXH ngày 11/11/2020.

2. *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố K tham gia phiên họp:* Ông Nguyễn Thành Thái – Kiểm sát viên.

### **NHẬN THẤY:**

Ngày 26/10/2020, Phan Văn L bị Công an phường P, thành phố K đưa đi xét nghiệm chất ma túy với kết quả dương tính chất Morphin. Đồng thời, Công an phường P, thành phố K lập biên bản về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy đối với L.

Ngày 26/10/2020, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường P ban hành Quyết định 113/QĐ-UBND về việc giao cho cơ sở tiếp nhận đối tượng xã hội tỉnh An Giang quản lý người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời gian làm thủ tục đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Phan Văn L.

Theo biên bản xác minh ngày 28/10/2020 do Công an phường phường P lập, đại diện Trung tâm Y tế thành phố K xác định, L không có đăng ký tham gia điều trị uống Methadone.

Ngày 29/10/2020, Công an phường P ban hành Đề nghị số 330/ĐN-CAP đề nghị Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố K xem xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với L, nhằm giúp đỡ L có cơ hội cai nghiện, học nghề.

Ngày 29/10/2020, Công an phường P ban hành Thông báo số 331/TB-CAP về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với L và ấn định thời gian để L đọc, sao chép tài liệu hồ sơ theo quy định, L đã nhận thông báo nhưng không có ý kiến.

Theo Thông báo số 88/TB-PTP ngày 12/11/2020, Phòng Tư pháp thành phố K kết luận hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đối với L bảo đảm về tính pháp lý.

Ngày 24/11/2020, Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội ban hành văn bản số 80/PLĐTBXH đề nghị Tòa án nhân dân thành phố K áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với L, thời hạn tập trung từ 18 tháng đến 24 tháng.

Tại phiên họp:

- Ý kiến của đại diện Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thành phố K: Giữ nguyên quan điểm đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với L với thời gian tập trung cai nghiện từ 12 tháng đến 24 tháng.

- Ý kiến của Phan Văn L thừa nhận có sử dụng trái phép chất ma túy như hồ sơ thể hiện, xin được áp dụng thời gian cai nghiện thấp. Bên cạnh đó, L còn cho biết sinh sống ở nhiều nơi, mỗi nơi chỉ ở từ 01 đến 02 ngày, không có nơi cư trú ổn định và không trình báo với chính quyền địa phương.

- Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát thành phố K tham gia phiên họp phát biểu quan điểm: Qua kiểm sát việc giải quyết vụ việc từ khi thụ lý đến thời điểm này thấy rằng Tòa án đã thực hiện đúng quy định pháp luật tại Điều 3, Điều 7, Điều 8, Điều 9, Điều 10, Điều 11, Điều 12, Điều 14, Điều 16, Điều 17, Điều 20 Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân năm 2014.

Căn cứ công văn đề nghị số 80 ngày 24/11/2020 của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố K thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân thành phố K theo quy định tại khoản 1 Điều 3 Pháp lệnh 09 ngày 20/01/2014. L có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy lần cuối ngày 26/10/2020, Tòa án nhân dân thành phố K thụ lý là còn thời hiệu theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012.

Phan Văn L, sinh năm 1965 là người nghiện ma túy trên 18 tuổi, không có nơi cư trú ổn định nên đề nghị đưa L vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là đủ điều kiện quy định tại Điều 95, 96 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012.

Đề nghị Toà án nhân dân thành phố K chấp nhận đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố K áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Phan Văn L.

### **XÉT THẤY:**

#### **\* Về tố tụng:**

Hồ sơ đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố K đúng quy định tại Điều 104 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012.

#### **\* Về nội dung:**

Lời khai nhận của L về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là phù hợp với kết quả xét nghiệm của cơ quan chuyên môn; phù hợp với tường trình của L và biên bản vi phạm hành chính do Công an phường P lập ngày 26/10/2020 cùng các tài liệu khác thể hiện trong hồ sơ đề nghị.

Bên cạnh đó, theo biên bản biên bản xác minh ngày 06/7/2020 và ngày 28/10/2020 do Công an phường P lập, bà Nguyễn Thị Hà (mẹ của L) và ông Ngô Thành Tú (Phó Trưởng Khóm 4, phường P) cung cấp L có đăng ký hộ khẩu thường trú tại tổ 16, khóm 4, phường P, thành phố K, tỉnh An Giang nhưng không thường xuyên sinh sống tại nhà và địa phương, không rõ đi đâu, làm gì.

Việc L sử dụng trái phép chất ma túy, bị Công an phường P phát hiện và L không chứng minh được việc thường xuyên sinh sống tại tổ 16, khóm 4, phường P, thành phố K, tỉnh An Giang. Do đó, thuộc trường hợp L không có nơi cư trú ổn định.

Xét L đã thành niên, có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và không có nơi cư trú ổn định. Vì vậy, việc Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố K đề nghị đưa Thanh vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là đủ điều kiện theo quy định tại Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 nên chấp nhận.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Ngày 20/3/2018, L bị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định số 58/QĐ-TA ngày 03/5/2018 của Tòa án nhân dân thành phố K, thời gian 15 tháng, đến ngày 14/5/2019 chấp hành xong. Ngày 07/02/2020, L bị Công an phường P xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nhưng lại tiếp tục vi phạm nên thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 10 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012. Do đó, cần áp dụng thời gian cai nghiện dài để L có thể hoàn toàn cắt cơn nghiện, trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội. Tuy nhiên, quá trình lập hồ sơ đề nghị, L đã tự nguyện khai báo, là tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 nên cần xét giảm nhẹ cho L khi quyết định thời hạn áp dụng biện pháp xử lý hành chính.

*Vì các lẽ trên,*

Áp dụng khoản 2 Điều 9, khoản 1 Điều 10, Điều 95, khoản 1 Điều 96, khoản 2 Điều 104, Điều 110 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012; Các Điều 22, 23, 31 Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Phan Văn L, sinh năm 1965; nơi đăng ký thường trú: Tổ 16, khóm 4, phường P, thành phố K, tỉnh An Giang; chỗ ở hiện nay: không có nơi cư trú ổn định.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 20 (hai mươi) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc (ngày 26 tháng 10 năm 2020).

3. Thời hạn kiến nghị của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố K và thời hạn kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố K là 03 ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố Quyết định.

Thời hạn khiếu nại của Phan Văn L là 03 ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố Quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Công an nhân dân thành phố K chủ trì phối hợp với Phòng Lao động – Thương binh và xã hội thành phố K đưa Phan Văn L vào Cơ sở điều trị, cai nghiện ma túy tỉnh An Giang.

**Nơi nhận:**

- Người bị đề nghị;
- Trưởng Phòng LĐ, TB, XH TP. K;
- Ủy ban nhân dân phường P;
- Công an phường P;
- Cơ sở điều trị cai nghiện ma túy tỉnh AG;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố;
- Tòa án Tỉnh AG
- Đội CSĐTTPMT-CA TP. K;
- Công an TP.K;
- Lưu VP;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN****Trần Văn Đức**